

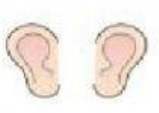
HOMework: WEEK 13

Exercise 1: Choose the correct answer. (Em chọn đáp án đúng.)



eyes
face

①



nose
ears

②



nose
mouth

③



head
hair

④



face
hair

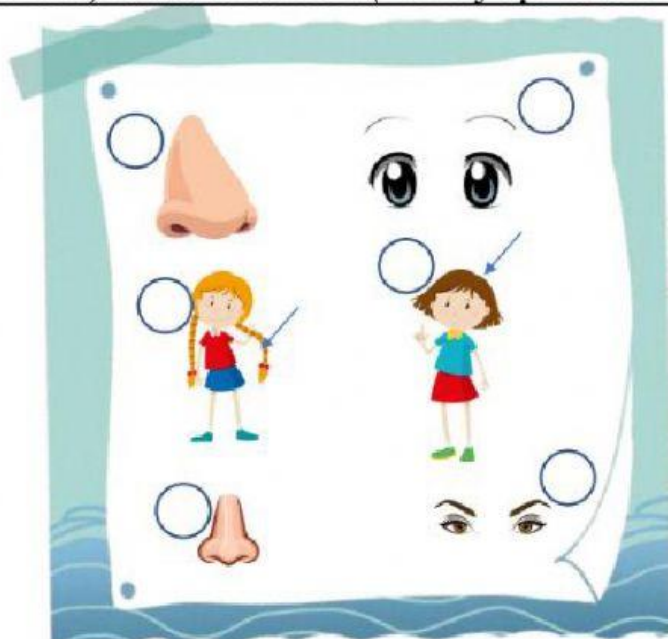
⑤



ears
mouth

⑥

Exercise 2: Look, read and number. (Em hãy đọc và điền số đúng.)



- 1. long hair
- 2. small eyes
- 3. big eyes
- 5. a small nose
- 4. short hair
- 6. a big nose

Exercise 3: Find the unnecessary letter. (Em hãy tìm chữ cái thừa để viết từ đúng.)

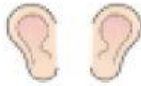
1 n o ~~a~~ s e 

2 e y i e s 

3 f e a c e 

4 m a o u t h 

5 h a i r r 

6 e a i r s 

Exercise 4: Reorder the words. (Em sắp xếp các từ thành câu đúng.)

1. I ('ve got / 's got) one body.
2. She ('ve got / 's got) two hands.
3. He ('ve got / 's got) ten fingers.
4. It ('ve got / 's got) one nose.
5. I (have got / has got) two eyes.
6. She (have got / has got) ten toes.
7. He (have got / has got) two ears.
8. Anna (have got / has got) one mouth.
9. Tom (have got / has got) short hair.
10. The dog (have got / has got) four legs.

Exercise 5: Reorder the words. (Em sắp xếp các từ thành câu đúng.)

	1. arms / your / move =>
	2. your / feet / stamp =>
	3. hand / your / wave =>
	4. your / hands / clap =>
	5. your / legs/ move =>
	6. mouth / your / touch =>
	7. legs/ your / shake =>
	8. eyes / your / touch =>